

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HIỆP PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXH

Hiệp Phước, ngày tháng 9 năm 2025

V/v hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn xã Hiệp Phước

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Phòng Kinh tế;
- Các cơ sở giáo dục công lập thuộc Xã.

Căn cứ Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 06 năm 2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính phường, xã, đặc khu của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục Mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT- BGDĐT ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 15/2025/TT- BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2025-2026 (Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND);

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1888/SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2172/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026;

Xét đề nghị của Phòng Văn hoá – Xã hội tại Tờ trình số 383/TTr-VHXH ngày 18 tháng 9 năm 2025 và Công văn số 285/KT ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Phòng Kinh tế về việc góp ý dự thảo hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn xã Hiệp Phước.

Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Xã với các nội dung cụ thể như sau:

I. Về thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập

Thực hiện Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân **có hiệu lực từ ngày 26 tháng 6 năm 2025 áp dụng từ năm học 2025-2026** và Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Ủy ban nhân dân Xã đề nghị các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn Xã **tạm thời không triển khai thu học phí** cho đến khi Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về mức thu học

phí và hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026.

II. Về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND và các khoản thu dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Đính kèm phụ lục).

1. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND

- Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND và phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

- Các mức thu quy định tại Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND là mức thu tối đa. Căn cứ tình hình thực tế của cơ sở giáo dục và nhu cầu của học sinh, cơ sở giáo dục tổ chức thống nhất với cha mẹ học sinh mức thu cụ thể nhưng không vượt quá mức thu quy định tại Nghị quyết này và không được cao hơn 15% so với mức thu đã thực hiện trong năm học 2024-2025.

Các nội dung và mức thu đảm bảo có tính kế thừa đã tổ chức hướng dẫn thực hiện theo quy định từ năm học 2024-2025. Trường hợp cơ sở giáo dục có kế hoạch tổ chức cung cấp thêm dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục mới (chưa phát sinh trong năm học 2024-2025) thì các khoản thu này phải được khảo sát, lấy ý kiến thống nhất với cha mẹ học sinh trước khi thực hiện. Thủ trưởng đơn vị chủ động xây dựng dự toán thu - chi để tính toán mức thu cụ thể, bảo đảm bù đắp chi phí trong phạm vi khung mức do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định. Mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục phải tương xứng với chất lượng dịch vụ cung cấp cho người học và phải phù hợp với căn cứ, nguyên tắc, phương pháp định giá hàng hóa, dịch vụ theo quy định pháp luật về giá.

- Lưu ý một số nội dung như sau:

+ Các cơ sở giáo dục thực hiện đúng tên gọi các khoản thu theo quy định tại Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND.

+ Phân biệt đúng khoản thu “*Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khóa, không bao gồm tiền ăn) – mục 3*” với khoản thu “*Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trong các ngày nghỉ, không bao gồm các ngày lễ tết, không bao gồm tiền ăn) – mục 4*”.

+ Đối với khoản thu “*Dịch vụ sử dụng máy lạnh của lớp học có máy lạnh* - Đối với lớp có nhu cầu sử dụng nhưng chưa có máy lạnh, phải đi thuê” (mục 6.2): Các cơ sở giáo dục căn cứ điều kiện cơ sở vật chất thực tế tại đơn vị và nhu cầu sử dụng máy lạnh của cha mẹ học sinh, đơn giá cung cấp dịch vụ để tính toán mức thu cụ thể nhưng không được vượt quá mức thu quy định. Việc thuê máy lạnh phải có sự thống nhất của cha mẹ học sinh và thực hiện đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Về các khoản thu dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

2.1. Nguyên tắc tổ chức

a) Các khoản thu tổ chức chương trình nhà trường ngoài giờ chính khóa (gọi tắt là chương trình nhà trường)

- Các hoạt động giáo dục trong chương trình nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kiến thức, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục khác thực hiện theo khoản 1 Điều 6 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập quy định: “1. Cơ sở giáo dục được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả”.

- Các cơ sở giáo dục công lập trực tiếp quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục trong chương trình nhà trường và phải thông qua Hội đồng trường các hoạt động, khối lớp triển khai, khung nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, kế hoạch triển khai và dự kiến các tổ chức, đơn vị đủ điều kiện phối hợp tổ chức.

- Kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục của chương trình nhà trường và danh sách tổ chức, đơn vị cung cấp dịch vụ đủ điều kiện phối hợp tổ chức phải được thông tin, triển khai cho cha mẹ học sinh, thỏa thuận thống nhất với cha mẹ học sinh để chọn lựa các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu người học trên tinh thần tự nguyện.

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục công lập chủ động phối hợp với tổ chức, đơn vị có hoạt động được lựa chọn để cùng triển khai, phân phối thời lượng, thời gian phù hợp giữa các môn học, các hoạt động giáo dục khác.

- Các tổ chức, đơn vị phối hợp phải đảm bảo các điều kiện quy định¹, được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động hoặc có nội dung giảng dạy được Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá và phải đảm bảo tính ổn định, tổ chức thực hiện xuyên suốt trong một cấp học.

- Các nội dung và mức thu đảm bảo có tính kế thừa đã tổ chức hướng dẫn thực hiện theo quy định từ năm học 2024-2025, Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu ngay từ đầu năm học các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào tình hình thực tế, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh để xây dựng dự toán thu – chi cho từng nội dung thu, làm căn cứ tính toán mức thu cụ thể đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi đủ và sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện. Mức thu đảm bảo tương xứng với chất lượng dịch vụ giáo dục, đào tạo. **Tỷ lệ tăng mức thu năm học 2025-2026 (nếu có) không quá 15% so với mức thu đã thực hiện năm học 2024-2025.**

¹ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

b) Các khoản thu tổ chức dịch vụ khác cho cá nhân học sinh

Khoản thu này được các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: Thiết bị, vật dụng phục vụ học bán trú, quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ấn chỉ hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ, ấn chỉ đề kiểm tra, tiền suất ăn bán trú, suất ăn sáng và nước uống.

Mức thu nội dung này phải phù hợp với thực tế địa bàn, nếu có điều chỉnh tăng so với năm trước liền kề thì phải giải trình, công khai minh bạch và có sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Nhà trường mời cha mẹ học sinh cùng tham gia phối hợp giám sát theo dõi để có cơ sở điều chỉnh cho phù hợp.

2.2. Các khoản thu:

Các khoản thu tổ chức chương trình nhà trường và tổ chức dịch vụ khác cho cá nhân học sinh thực hiện theo phụ lục đính kèm.

Lưu ý một số nội dung như sau:

- Khoản thu “Dịch vụ nhân viên nuôi dưỡng”: Các cơ sở giáo dục mầm non công lập tại Khu vực 1 (Thành phố Hồ Chí Minh cũ) tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Ngân sách Thành phố hỗ trợ hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng bằng 50% mức lương tối thiểu Vùng I do Chính phủ công bố, còn lại chi từ nguồn xã hội hóa (tùy theo điều kiện cụ thể từng đơn vị), thời gian hỗ trợ 09 tháng/năm. Như vậy, tiền công trả lương cho nhân viên nuôi dưỡng thu từ cha mẹ học sinh quy định tại Phụ lục 2 văn bản này là số chênh lệch còn lại sau khi trừ đi số tiền ngân sách Thành phố hỗ trợ so với tiền lương trên hợp đồng lao động. Các cơ sở giáo dục căn cứ trên số lượng nhân viên nuôi dưỡng thực tế tại đơn vị để tính toán mức thu cụ thể nhưng không được tăng quá 15% mức thu đã thực hiện trong năm học 2024-2025.

3. Cơ chế quản lý và sử dụng các khoản thu

Trên cơ sở danh mục các khoản thu được quy định: Các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào tình hình thực tế trong năm học, điều kiện cơ sở vật chất và nhu cầu của học sinh để xây dựng Dự toán thu – chi cho từng nội dung thu, làm cơ sở cho việc tính toán mức thu cụ thể đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi đủ, phù hợp với tình hình thực tế năm học và các quy định hiện hành.

Khi xây dựng dự toán cần căn cứ nội dung theo các hướng dẫn chuyên môn của ngành giáo dục về thực hiện các chương trình dạy học, chương trình ngoại khóa và các nội dung khác theo quy định. Trong đó, cần lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

+ Đề nghị các cơ sở giáo dục công lập không được thay đổi tên và phát sinh bất kỳ nội dung thu nào ngoài các danh mục được quy định tại Công văn này.

+ Về Dự toán thu - chi đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu dịch vụ khác (không bao gồm học phí): Phải xây dựng Dự toán trước khi thông báo công khai mức thu cho cha mẹ học sinh, các khoản thu này phải được thống nhất với cha mẹ học sinh trước khi triển khai thực hiện.

+ Đơn vị phát hành biên lai thu tiền, hóa đơn cho học sinh khi thu tiền và lưu ý giãn thời gian thực hiện các khoản thu, không tổ chức thu gộp nhiều khoản trong cùng một thời điểm.

- Thời gian thu phải đảm bảo nguyên tắc theo số tháng thực học nhưng không vượt quá khung thời gian quy định do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định về Kế hoạch thời gian năm học của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Đối với các khoản huy động tài trợ, ủng hộ tự nguyện và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Công văn số 1427/UBND-VX ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2466/SGDĐT-KHTC ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về việc tiếp nhận tài trợ cho các cơ sở giáo dục và kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh; Công văn số 764/GDĐT-KHTC ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống quốc và các văn bản khác có liên quan.

IV. Công tác hạch toán và thực hiện nghĩa vụ thuế

1. Về hạch toán kế toán: Tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

2. Về thực hiện nghĩa vụ thuế: Thực hiện kê khai, nộp thuế đối với khoản thu từ học phí, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu dịch vụ khác theo đúng quy định của pháp luật thuế.

V. Về chế độ miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và các chế độ, chính sách khác

1. Từ năm học 2025-2026 thực hiện chính sách miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Nghị quyết số 217/2025/QH15 của Quốc hội.

2. Thực hiện chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ.

Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm thực hiện phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Xã quyết định chi trả (hoặc ủy quyền cho cơ sở giáo dục chi trả), quyết toán kinh phí miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí và các chính sách khác theo quy định của pháp luật (điểm đ khoản 3 Điều 6 Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025).

VI. Về thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện yêu cầu tại Công điện số 124/CD-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt;

Thực hiện Quyết định số 4579/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu trong thanh toán không dùng tiền mặt đối với việc thu học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục và Kế hoạch số 4066/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025.

Yêu cầu 100% các cơ sở giáo dục thực hiện kết nối với các hệ thống thanh toán được cấp phép theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hệ thống thanh toán của cơ sở giáo dục phải bảo đảm tuân thủ các quy định, hướng dẫn hiện hành của Nhà nước về trao đổi dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước. Lưu ý các yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Yêu cầu phải đa dạng hóa các kênh thanh toán, không tạo lợi thế cho bất kỳ một ngân hàng hay đơn vị trung gian thanh toán nào; tạo mọi điều kiện để cha mẹ học sinh, người học có nhiều sự lựa chọn và thuận tiện trong thanh toán học phí và các khoản thu dịch vụ giáo dục khác.

Đặc biệt lưu ý lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ thanh toán ***có mức phí thấp nhất hoặc không thu phí*** để giới thiệu đến cha mẹ học sinh, người học; thực hiện công khai bằng nhiều hình thức về mức phí sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt đồng thời hướng dẫn cách thức thực hiện trên bảng hướng dẫn của nhà trường, phiếu thông báo các khoản thu hàng tháng..., từ đó cha mẹ học sinh, người học có thể lựa chọn theo nhu cầu. Bên cạnh đó, cung cấp đầy đủ thông tin các ngân hàng, các đơn vị trung gian thanh toán đang tham gia triển khai

tốt dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt để cha mẹ học sinh, người học an tâm khi sử dụng.

VII. Về công khai các khoản thu

- Các cơ sở giáo dục và đào tạo thực hiện công khai về cam kết đầy đủ chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện cơ sở vật chất và mức thu học phí, các khoản thu khác, phương thức và thời gian thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về thực hiện công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán, ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính.

- Tất cả các khoản thu phải được các đơn vị thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến phụ huynh, học sinh; bộ phận tài vụ của nhà trường thực hiện thu tiền, phát hành biên lai, hóa đơn thu tiền cho từng học sinh, không giao cho giáo viên trực tiếp thu, chi tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

VIII. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ sở giáo dục

- Việc thực hiện các khoản thu phải đúng mục đích thu, công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến cha mẹ học sinh trước khi tổ chức thực hiện và thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

- Danh mục các khoản thu phải quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ, tổ chức công tác kế toán theo đúng quy định, mở sổ sách kế toán, sử dụng, quản lý chứng từ, tổ chức hạch toán, theo dõi riêng đảm bảo ghi nhận đầy đủ, chính xác doanh thu và phân bổ đầy đủ, chính xác chi phí đối với từng hoạt động; phải đăng ký, kê khai, nộp thuế và các khoản thu ngân sách khác (nếu có) theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo tài chính đúng, kịp thời với các cơ quan quản lý theo phân cấp.

- Các khoản thu này phải được thống nhất với cha mẹ học sinh trước khi thực hiện thu; không tổ chức thu gộp, khi thu phải cấp hóa đơn, biên lai thu tiền cho từng học sinh, không được giao cho giáo viên trực tiếp thu tiền, đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

- Tổ chức niêm yết công khai và phổ biến các văn bản hướng dẫn đến toàn thể cán bộ, giáo viên, phụ huynh học sinh.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp Phòng Kinh tế căn cứ kế hoạch hoạt động, dự toán thu chi và đề xuất mức thu của từng cơ sở giáo dục để xem xét các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác ngoài học phí theo

đúng quy định; thống nhất khung mức thu phù hợp với tình hình thực tế (không cao bằng các mức thu) trước khi tổ chức thực hiện; kiểm soát không phát sinh bất kỳ khoản thu nằm ngoài quy định tại Công văn này; đồng thời, chịu trách nhiệm hướng dẫn các trường tổ chức lấy ý kiến thống nhất của cha mẹ học sinh để tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục trực thuộc theo phân cấp quản lý, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Xã về hoạt động của các cơ sở giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, trong đó có nội dung quản lý các khoản thu trên địa bàn theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn Xã thực hiện nghiêm túc các văn bản về thu chi đầu năm học.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Xã thành lập Đoàn kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Xã, kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu không đúng quy định.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội kiểm tra tình hình thu chi đầu năm học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Xã theo quy định.

Trên đây là hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm hỗ trợ học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn xã Hiệp Phước. Đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, đề nghị các đơn vị có ý kiến gửi về Ủy ban nhân dân Xã (thông qua Phòng Văn hóa – Xã hội) để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT/ĐU;
- HĐND/UBND Xã (CT, các PCT);
- VP/UBND Xã (CVP, PCVP);
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hạnh

